

THAM NHƯNG LÀ DO "MẶT TRÁI CỦA CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG"?

HẠNH LIÊN

Lâu nay đây rầy trên báo chí, nhiều "nhà khoa học" vẫn viết rằng tham nhũng là do mặt trái của cơ chế thị trường.

Tham nhũng là con đẻ của cơ chế thị trường có nghĩa là tệ nạn này, nguy cơ "giặc nội xâm" này (Đại tướng Võ Nguyên Giáp) không phải do con người, do tổ chức, do năng lực quản lý và điều hành của bộ máy nhà nước ta tạo nên. Cơ chế thị trường hoàn toàn là lý do khách quan, ai cũng có thể yên tâm chối bỏ trách nhiệm. Và vì thế cơ chế thị trường trở thành thủ phạm duy nhất, là tội đồ lớn nhất của việc huỷ hoại nhà nước ta trên tất cả mọi phương diện.

Thử lật lại vấn đề này, ta thấy cho đến tận bây giờ sau Đại hội Đảng IX và Đại hội X chúng ta vẫn đặt vấn đề xây dựng một nền kinh tế thị trường có định hướng XHCN làm cơ sở để phát triển kinh tế của đất nước. Tháng 10 này nước ta sẽ tham gia WTO. Và một điều WTO yêu cầu là thời gian chuyển đổi kinh tế thị trường phải hoàn tất trong 10 năm. Như vậy cũng có nghĩa là hiện nay chúng ta chưa có một nền kinh tế thị trường hoàn chỉnh. Thực tế cho thấy chúng ta đang nỗ lực phấn đấu để biến nền kinh tế nhiều thành phần trở thành nền kinh tế thị trường có định hướng XHCN. Chưa có nền kinh tế thị trường hoàn chỉnh thì làm gì biết mặt trái của nó ra làm sao, hoặc nếu mặt trái của cơ chế thị trường là lý do để nạn tham nhũng như ở nước ta hiện nay thì những nền kinh tế thị trường phát triển như: Mỹ, Nhật, Đức, Pháp... nạn tham nhũng phải ghê gớm hơn ở nước ta, ở Trung Quốc hay các nước Châu Phi chậm phát triển.

Hoặc trốn tránh trách nhiệm, hoặc không tìm đúng nguyên nhân tạo nên tham nhũng thì cũng không thể chống lại nó được dù nhà nước có ban hành hàng đồng luật trong đó mới nhất là *Luật phòng chống tham nhũng và lãng phí*.

Tham nhũng là một hiện tượng xã hội nhưng cũng có thể là hiện tượng lịch sử. Chủ nghĩa duy vật lịch sử của Marx - Engel cũng như *Thuyết tiến hoá của các loài* của Darwin kể cả của Spencer cho ta thấy một hiện tượng phổ biến của sinh vật là tính bản năng về sở hữu. Đến con người tính bản năng đó được ý thức và kìm chế tùy thuộc ở văn hoá của mỗi cá thể và cộng đồng nhưng bản năng sở hữu vẫn song hành với khát vọng tự do và lao động. Mỗi cá thể xuất hiện trong cộng đồng và xã hội với khát vọng tự do, nhu cầu lao động và bản năng sở hữu. Bản năng sở hữu ở động vật thể hiện rõ ở việc tìm kiếm và bảo vệ thức ăn, nơi ở. Gà mẹ dẫn đàn con đi kiếm mồi, bới tìm thức ăn cho con, chưa hết đã đi tìm nơi khác và xù lông cánh chiếm giữ nơi đó. Con mèo, con chó vừa gặm khúc xương nhưng chân kia vẫn giữ khúc xương khác mồm thì gầm gừ đe dọa những con khác hoặc sợ người lấy mất khúc xương.

Phải chăng đứa trẻ mới đây tuổi, vừa bú mẹ nhưng tay thì vẫn ôm giữ vú bên kia của mẹ. Bản năng đó tạo cho đứa trẻ ghét mẹ có thêm em bé. Những đứa trẻ ghét chị (anh) hoặc em bởi tính ích kỷ và sở hữu là do bản năng truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Như vậy để thấy bản năng sở hữu là có sẵn, thường trực trong mỗi con người. Con người nguyên thủy với sự phát hiện và chế tác thành công công cụ thô sơ từ đẽo, ghè đá, vót nhọn cành cây đã phát triển thành các bộ tộc, bộ lạc rồi chuyển thành chế độ nô lệ. Cùng với tiến trình đó ý thức sở hữu cũng phát triển ngày càng cao. Ngoài sở hữu cộng đồng, bộ tộc, bộ lạc là sở hữu cho gia tộc, dòng họ, gia đình và cá nhân. Điều đó được chứng minh rất hiển nhiên qua lịch sử, qua văn học. I-li-át Ô-đi-se, Trường ca Đam - san cho ta thấy điều đó, Ka-le-va-la (Phân Lan) cũng như Đẻ đất đẻ nước (Sử thi Mường ở Việt Nam) cũng như Rô-bin Hút (sử thi Anh) cho thấy điều đó.

Lịch sử tiền phong kiến, ngay từ cổ đại đã cho thấy điều đó. Nghiêu, Thuấn chỉ là huyền thoại mà không có thật. Sau đó từ thời Đông Chu, trong chiến tranh Ngô (Phù Sai) Việt (Cầu Tiễn) đã có chuyện đứt lót hối lộ giữa Ngũ Tử Tư và Phạm Lãi mà của đứt là nàng Tây Thi, nguyên cố làm cho nước Ngô sụp đổ tan tành. Tham nhũng vắt qua, chạy dài theo lịch sử loài người, ở nơi nào cũng có dù ở mức độ khác nhau. XHCN, nét đặc trưng đặc thù là nền kinh tế kế

hoạch hóa, nạn tham nhũng đâu có ít. Bây giờ sau sự sụp đổ của Liên-Xô và các nước XHCN ở Đông Âu chúng ta buộc phải chấp nhận một sự thật đau lòng, ngoài tệ quan liêu, tham nhũng là một trong những nguyên nhân đục ruỗng nhà nước dẫn đến sự sụp đổ kinh hoàng của các nước đó.

Truyện cổ dân gian Việt Nam từng kể có ông quan tuổi tỵ, ngày sinh nhật hạ cấp mừng thọ con chuột ... bằng vàng. Bà vợ quan đay nghiến chồng, sao ông không bảo là tuổi sừ ... để được dứt lốt con trâu bằng vàng. Chuyện rất phổ biến là Lưu Bình - Dương Lễ ngoài việc đề cao tình bạn, giúp nhau học hành còn hé lộ cho thấy người làm quan qua đồ đạt hồi ấy cũng tham nhũng ghê người. Hai người bạn Lưu Bình và Dương Lễ cùng nghèo, Lưu Bình thi đỗ, làm quan chỉ vài năm (mỗi kỳ thi cách nhau lâu nhất là 4 năm - thi Đình) mà đã có toà ngang dãy dọc, có ít nhất ba bà vợ (nàng Châu Long là vợ ba) làm cho Dương Lễ lác mắt. Làm gì mà giàu nhanh thế, trong một thời gian ngắn? Xin thưa: làm quan. Chẳng thế mà có câu "Dân thì gian. Quan thì tham". Nếu không tham nhũng thì là gì, bởi thời phong kiến không có lệ làm quan vừa kinh doanh hay "làm kinh tế" như Đại hội X của Đảng vừa cho phép. Dưới các triều đại phong kiến, ở khắp nơi trên thế giới không thiếu những ví dụ điển hình về tệ nạn tham nhũng. Lịch sử cho thấy thời phong kiến thịnh trị ở triều đại nhà Thanh vẫn nẩy nòi những tể tướng Hoà Khôn, ăn của dứt lốt, tham nhũng không tả xiết. Đến nỗi cuối đời bị Vua Gia Khánh (con Càn Long) phát giác, tài sản bị niêm phong. Tiền bạc của riêng mình ông ta xấp xỉ bằng nửa ngân khố quốc gia. Giàu có nghiêng trời lệch đất, nhà cửa, dinh thự được xây bằng vàng khối mà không phải bằng gạch và vôi vữa. Ngô Thì Nhậm và Phan Huy Ích cùng với Ngô Văn Sở được Quang Trung uỷ thác đã lợi dụng lòng tham của Hòa Khôn, dứt lốt vàng bạc châu báu để ông ta xui Càn Long bãi binh không đánh Quang Trung phục thù cuộc chiến tranh trước đó. Đến nỗi Quang Trung đưa người giả thay mình sang châu, vua Càn Long cũng không hay biết, một mực trân trọng đón tiếp, lại còn định gả công chúa nhà Thanh và cắt đất Lưỡng Quảng làm của hồi môn cho Quang Trung nếu ông không đột ngột qua đời⁽¹⁾.

Với chủ nghĩa tư bản thì nạn tham nhũng cũng xảy ra hàng ngày ở nhiều nước, với nhiều quy mô khắp nơi trên thế giới như ta đã thấy.

Như vậy tham nhũng là bản năng của con người ở mọi thời kỳ lịch sử?

Ở nước ta nạn tham nhũng có những nét chung của thế giới nhưng có những nét riêng bởi do đặc thù của nền văn hoá quy định. Nhiều công trình nghiên cứu

về văn hoá học cho thấy những đặc điểm đó là văn hoá của một nền văn minh lúa nước, là văn hoá làng xã, văn hóa tông tộc và dòng họ⁽²⁾. Tự trung lại có những nét riêng khác với văn hoá phương Tây như sau.

Mỗi cá nhân người Việt Nam gắn liền với gia đình và Tổ quốc, không có chủ nghĩa cá nhân cực đoan. Mỗi người Việt Nam không chỉ sống cho bản thân mình mà bao giờ cũng vì những người thân thích: ông bà, cha mẹ, vợ con bạn bè rồi đến những quan hệ xa gần. Bởi vậy "Một người làm quan cả họ được cậy". Lại có một đức tính rất tốt là "thương người như thể thương thân", "lá lành đùm lá rách" bị hiểu và ứng xử không đúng chỗ. Vì vậy mỗi người Việt Nam không chỉ sống cho anh ta, đầy đủ riêng cho anh ta mà còn phải "thu vén" cho những quan hệ mà anh ta đang sống. Chưa nói là ra đời trong một nền kinh tế tiểu nông nghèo nàn và lạc hậu, con người sống chủ yếu phụ thuộc vào thiên nhiên rất bị động "ơn trời mưa nắng phải thì". Không ai có tài sản to lớn và có truyền thống, "không ai giàu ba họ" cho nên bao giờ cũng thường trực tâm lý "tích cốc phòng cơ", hề có điều kiện là nhật nhạn cho cái "bát nước chấm" trong mâm cơm bao giờ cũng có đủ không chỉ cho bản thân mình mà cho cả gia đình. Ai cũng có tâm lý đó có nghĩa là ai cũng có thể tham nhũng nếu có điều kiện và không được giáo dục văn hoá tốt. Chính vì vậy mỗi cá nhân vừa là nạn nhân vừa là nguyên nhân của nạn tham nhũng.

Cụ Nguyễn Du - khi viết Truyện Kiều "đất nước hoá thành văn" (Chế Lan Viên) đã bắt đầu kiệt tác bằng một vụ tham nhũng. "Thằng bán tơ" vu oan giáng hoạ cho gia đình Kiều, để rồi phải: "có ba trăm lạng việc này mới xong". Nàng Kiều đã phải bán mình để lấy tiền dứt lốt cửa quan, chạy án cho cha thoát tội, khỏi bị đánh đập, tra tấn, để rồi bước vào cuộc đời oan khốc 15 năm trời. Nàng Kiều tài sắc ấy, đầy lòng vị tha ấy, thương người, sẵn sàng hy sinh cả tình yêu, cả thân mình vì người khác ấy nhưng khi số phận run rủi trở thành mệnh phụ phu nhân lại cũng trở thành người ăn của dứt lốt, nhận hối lộ. Hồ Tôn Hiến chiều hàng Từ Hải không được bèn "đi cửa sau" dứt lốt nàng Kiều.

"Lại riêng một lễ với nàng

Hai tên thể nữ ngọc vàng nghìn cân"

Không chỉ là nhẹ dạ của người đàn bà mà Thuý Kiều cũng đã dẫn đo suy nghĩ chán khi nhận của hối lộ. Nàng không chỉ nghĩ đến mình mà còn nghĩ đến mẹ cha:

Cũng ngồi mệnh phụ đường đường

Nở nang mày mặt rõ ràng mẹ cha"

Và quan trọng hơn là "lẽ nhiều nói ngọt nghe lời dễ xiêu". Nàng Kiều đã trở thành kẻ tham nhũng, nhận hối lộ một cách tự giác để rồi làm sụp đổ tan tành sự nghiệp anh hùng của Từ Hải.

Tham nhũng (biểu hiện dưới hình thức ăn cắp, hối lộ - nhận hối lộ, đút lót, nhận đút lót, trốn thuế dưới nhiều hình thức...) đều nằm ở hai hình thức.

1. Tham nhũng bằng các quan hệ kinh tế (vật chất, tiền bạc, của quý quy ra tiền bạc) do những tổ chức, cá nhân hoạt động kinh tế gây ra.

2. Tham nhũng bằng quyền lực (cá nhân, tổ chức dùng bộ máy hành chính nhà nước).

3. Sự kết hợp giữa kinh tế và quyền lực là loại tham nhũng nguy hiểm và tai hại nhất.

Loại tham nhũng thứ nhất vừa xảy ra phổ biến ở mọi thời kỳ kinh tế. Loại tham nhũng thứ 2 xảy ra khi đã có nhà nước. Nhà nước ở trình độ phát triển cao cũng chưa thể ngăn chặn được mà chỉ có hạn chế ở những nhà nước pháp quyền hoàn chỉnh.

Cách đây hơn 2.500 năm, Lã Bất Vi người tạo dựng nên nhà Tần, nhà nước phong kiến tập quyền đầu tiên ở Trung Quốc đã thực hiện hoàn hảo hình thức tham nhũng thứ 3, để lại bài học nằm lòng cho những kẻ tham nhũng hậu sinh.

Lã Bất Vi là một "nhà buôn lớn ở Dương Định, đi lại mua rẻ bán đắt, trong nhà có hàng nghìn cân vàng"⁽³⁾. Bố hỏi buôn gì:

- Buôn vàng,
- Buôn gì giàu nhất
- Buôn vua!

Thế là ông ta dựng cơ nghiệp cho Tử Sở đang long đong phiêu bạt làm con tin ở nước ngoài bằng cách chu cấp tiền bạc và dâng người thiếp yêu của mình đã có mang cho ông vua tương lai của nhà Tần, để rồi ông ta thành tể tướng, kịp đến khi con mình (mà Tử Sở tưởng là con mình) lên ngôi vua thì ông ta trở thành Tướng quốc - Trọng phụ, thu tóm mọi quyền hành và tài sản quốc gia⁽⁴⁾. Buôn vua thực chất là buôn quyền lực. Một khi kinh tế kết hợp với quyền lực thì sẽ trở thành sức mạnh vô địch phá huỷ mọi thể chế nhà nước. Cũng chính vì vậy mà những vụ án lớn bị phát hiện thời gian qua: Epcó Minh Phụng, Liên Khui Thìn có bóng các quan chức Ngân hàng, Vụ Năm Cam, có bóng của Công an, Viện kiểm sát, Báo chí, Tòa án; Vụ Dầu khí có bóng của Thanh tra Nhà nước; Vụ Rusalka Nguyễn Đức Chi có bóng dáng của cán bộ lãnh đạo tỉnh Khánh Hoà ngày càng rõ nét; đặc biệt vụ MPU 18 cho thấy tổ hợp chạy tiền, chạy chức quyền, hối lộ... tới quy mô kinh khủng.

Và như vậy rõ ràng tham nhũng không phải chỉ là sản phẩm của "mặt trái cơ chế thị trường"(*).

Chú thích

* Bài đã đăng trên *Tạp chí Ngân hàng*, số 16 (8 - 2006) có bổ sung và sửa chữa.

1. **Ngô Gia Văn Phái**, *Hoàng Lê Nhất thống chí* (bản dịch Kiều Thu Hoạch), Nxb. Văn học, H.2001.

2. **Phan Ngọc**, *Một phong cách tiếp cận văn hoá*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2000.

Trần Ngọc Thêm, *Tìm về bản sắc văn hoá Việt Nam*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, 2001.

Trần Quốc Vượng, *Văn hoá Việt Nam, Tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb. Văn học, Hà Nội 2003.

Đào Duy Anh, *Việt Nam Văn hoá sử cương*, Nxb. Văn hoá - Thông tin, Hà Nội 2002.

3. **Tư mã Thiên**, *Sử Ký*, Nxb. Văn học và Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội 1999.

4. **Tư mã Thiên**, *Sử Ký*, Nxb. Văn học và Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội 1999.